

Bản án số: 31/2023/HS-ST

Ngày 16/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Phi Long;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Cng và ông Trần Đức Thắng.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 16/6/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng Khái C** (Tên gọi khác: Không). Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1977 tại xã H, huyện K1, Lào Cai. Nơi cư trú: Thôn C1, xã K, huyện K, tỉnh Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ học vấn: Không. Tiền án, tiền sự: Không. Con ông Sùng Chúng H (đã chết) và bà Giàng Seo M (đã chết). Có vợ là Ma Seo D và 2 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2009. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai (Có mặt)

- ***Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà Liệu Thị N – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai (Có mặt)

- ***Bị hại:*** Ông Sùng Khái M (Sinh năm: 1958). Địa chỉ: Thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Lào Cai (Đã chết)

- ***Đại diện hợp pháp của bị hại:*** Anh Sùng Chính P (Sinh năm 1995). Địa chỉ: Thôn C, xã K, huyện K1, tỉnh Lào Cai. (Có mặt)

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Bà Thào Seo C2. Địa chỉ: Thôn C1, xã K, huyện K, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

+ Anh Sùng Seo C3. Địa chỉ: Thôn C4, xã C4, huyện K, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

+ Anh Sùng Seo C5. Địa chỉ: Thôn H1, xã P, huyện K, tỉnh Lào Cai.
Vắng mặt.

- Người làm chứng:

- + Anh Sùng Seo P
- + Anh Sùng Seo H
- + Anh Sùng Khái C6
- + Chị Lừu Thị C7
- + Chị Giàng Thị T1
- + Chị Ma Seo D
- + Anh Cừ Xuân T2
- + Chị Giàng Thị G

Cùng địa chỉ: Thôn C1, xã Tả K, huyện K, tỉnh Lào Cai. (Đều vắng mặt)

- Người phiên dịch tiếng Mông: Ông Giàng Seo D. Địa chỉ: Tổ 5, phường H, thành phố C, tỉnh Lào Cai (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sùng Khái C và Sùng Khái M là anh em cùng cha khác mẹ. Do có mâu thuẫn trong việc phân chia tài sản nên khoảng 15 giờ ngày 04/01/2023, khi cả hai đang ăn cơm tại nhà anh Cừ Xuân T ở cùng thôn thì cãi nhau, M đứng dậy trước đi ra ngoài, một lúc sau Sùng Khái C đứng dậy đi ra sân thấy Lừu Thị C2 (sinh năm 1973 là con dâu M) liền cãi nhau với C2 và bị C2 dùng gậy vọt vào chân phải, tiếp đó cả hai giằng co ngã xuống đường. Sau khi bị ngã, C đứng dậy thì thấy chồng C2 là Sùng Khái Chiu (sinh năm 1974 là con trai M) xông vào định đánh C, lúc đó mọi người vào can ngăn kéo Chiu ra ngoài và đỡ C dậy. Lúc này Sùng Khái M đi tới đập vào hông của C hai cái, sau đó được mọi người can ngăn nên không đánh nhau nữa. Do bức tức vì việc bị đánh nên Sùng Khái C đã chạy về nhà cách đó khoảng 100m theo đường mòn lấy 02 con dao rồi quay lại, mục đích để đe dọa những người đã đánh C. Khi quay lại nhìn thấy C2, C cầm hai con dao ở tay chỉ về phía C2 đang đứng và nói “ai giỏi thì đến”, do sợ bị đánh nên C2 lùi lại phía sau. Ngay lúc này, C nghe thấy Ma Thị D (sinh năm 1983) và Giàng Thị T (sinh năm 1994) là người cùng thôn gọi “ông C ơi”, C quay đầu lại thấy Sùng Khái M đang cầm cuốc bằng hai tay giơ lên hướng từ trên xuống dưới đập xuống, cán cuốc đập trúng vào vùng đầu cằm bên phải của C. Ngay lúc này C bước lên một bước cách M khoảng 45cm, người hơi C2i người xuống tay phải cầm dao nhọn có chiều dài 24,4 cm, cán bằng nhựa màu xanh đen đâm thẳng vào giữa ngực của Sùng Khái M khiến M tử vong tại chỗ.

Sau đó C đến nhà ông Cao Xuân Dịu trưởng thôn Lao Chải và Công an xã Tả Gia Khâu để đầu thú về hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 02/TT ngày 10/01/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai đối với Sùng Khái M: xác định nguyên nhân chết: Ngừng tuần hoàn, ngừng hô hấp do vết thương thấu ngực, thủng tim gây mất máu cấp; Cơ chế hình thành thương tích: Do vật sắc nhọn.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Sùng Khái C lập ngày 04/01/2023 tại Công an xã Tả Gia Khâu, xác định có: 01 vết thương phần mềm sưng tấy không chảy máu ở vùng đầu cằm sau bên phải; 01 vết trầy xước da kích thước 3 x3 cm ở phần thắt lưng (sau lưng), không chảy máu.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKS-P2 ngày 08/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Sùng Khái C về tội ‘*Giết người*’ theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Sùng Khái C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai trình bày ý kiến: Giữ nguyên nội dung cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sùng Khái C phạm tội “*Giết người*”. Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Sùng Khái C từ 09 đến 11 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 105.000.000 đồng, trong đó 55.000.000 đồng tiền mai táng phí và 50.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần. Xác nhận, bị cáo đã bồi thường 30.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường 75.000.000 đồng. Đề nghị xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh đối với bị cáo. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, c, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Sùng Khái C từ 07 đến 9 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại.

Đại diện hợp pháp của bị hại anh Sùng Chính Pao: đề nghị bị cáo phải bồi thường 55.000.000 đồng tiền mai táng phí và 50.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần. Tổng cộng là 105.000.000 đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường 30.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Thảo Seo Ca trình bày quan điểm: Nhất trí với quan điểm của anh Sùng Chính Pao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của đại diện bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định:

Xuất phát từ mâu thuẫn trong việc phân chia tài sản nên ngày 04/01/2023 khi đang ăn cơm tại nhà anh Cư Xuân Thành, giữa bị cáo Sùng Khái C và ông Sùng Khái M xảy ra cãi vã. C đi ra ngoài sân thì gặp và tiếp tục cãi nhau với chị C2 là con dâu của ông M. Chị C2 đã dùng gậy vọt vào chân phải của C rồi cả hai giằng co ngã xuống đường. Khi C đứng dậy, con trai bị hại là anh Sùng Khái Chiu dọa đánh C nhưng được mọi người can ngăn. Sau đó, bị hại Sùng Khái M đi tới đập vào hông của C hai cái, rồi được mọi người can ngăn nên không đánh nhau nữa. Bực tức vì bị đánh nên C đã về nhà lấy 02 con dao, khi C đang cầm dao dọa chị Lừu Thị C2 thì ông M cầm quốc đánh vào vùng đầu cằm bên phải của C. C bước lên một bước và cầm dao đâm vào giữa ngực ông Sùng Khái M. Hậu quả làm ông M tử vong tại chỗ.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 điều 123 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 14/CT-VKS-P2 ngày 08/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Sùng Khái C là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Sùng Khái C là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của con người là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do đó phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm Cng.

Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú; mặc dù điều kiện kinh tế rất khó khăn nhưng bị cáo đã nhờ con nuôi của bị cáo bán các tài sản để bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng.

Ngoài ra, trong vụ án này, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo Sùng Khái C là do bị hại Sùng Khái M cùng con trai, con dâu của ông M đánh bị cáo trước. Mặc dù đã được mọi người can ngăn nhưng bị hại không dừng lại mà vẫn tiếp tục đánh bị cáo. Hành vi của bị hại đã khiến bị cáo Sùng Khái C bị kích động về tinh thần, không làm chủ được bản thân nên đã cầm dao đâm chết bị hại Sùng Khái M. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai: xác định bị hại có một phần lỗi và đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo mức án từ 9 đến 11 năm tù là không đúng, không tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên không được chấp nhận.

Đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn điều tra, đại diện hợp pháp của bị hại anh Sùng Chính Pao yêu cầu bị cáo Sùng Khái C phải bồi thường tổng số tiền 158.934.000 đồng, trong đó: Tiền mai táng phí là 108.934.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa, anh Sùng Chính Pao thay đổi quan điểm, yêu cầu bị cáo phải bồi thường 55.000.000 đồng tiền mai táng phí và 50.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần. Trước khi mở phiên tòa, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Bị cáo còn phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 75.000.000 đồng, trong đó 25.000.000 đồng tiền mai táng phí còn lại và 50.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần. Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử xét thấy cần công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại.

[5] Về vật chứng:

Đối với các vật chứng là 02 con dao nhọn, 01 cái cuốc, 01 mũ vải: Đây là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Sùng Khái C là cá nhân thuộc hộ nghèo (theo Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND xã Tả Gia Khâu cấp), tại phiên tòa bị cáo đề nghị được miễn tiền án phí. Căn cứ theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo Sùng Khái C được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Sùng Khái C phạm tội “*Giết người*”

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Sùng Khái C 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điều 584, 591 Bộ luật dân sự:

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Sùng Khái C và đại diện hợp pháp của bị hại anh Sùng Chính Pao như sau:

Bị cáo Sùng Khái C phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại anh Sùng Chính Pao số tiền mai táng phí là 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

Bị cáo Sùng Khái C phải bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại gồm: Bà Thảo Seo Ca, anh Sùng Seo Chú, anh Sùng Seo Chur, anh Sùng Chính Pao mỗi người 12.500.000 đồng (*Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Tổng cộng là 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*) tiền tổn thất tinh thần.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy

- 01 (một) con dao nhọn có chiều dài cả cán là 24,4 cm, loại 1 lưỡi, lưỡi dao bằng kim loại dài 14,6cm, rộng nhất 3,4 cm, dày nhất 0,15 cm; cán dao bằng nhựa màu xanh - đen có 03 chốt ngang bằng kim loại, dài 9,8cm, trên hai mặt của lưỡi dao có bám dính nhiều vết màu nâu đỏ đã khô nghi là máu;

- 01 (một) con dao nhọn có chiều dài tính cả cán là 24,4 cm, loại 1 lưỡi, lưỡi dao bằng kim loại dài 13,8 cm, rộng nhất 4cm, dày nhất 0,1cm. Cán dao kim loại liền với lưỡi dao dài 10,6 cm;

- 01 (một) cái cuốc có cán bằng gỗ dài 76,5 cm, đường kính 3,7cm, lưỡi cuốc gắn vuông góc với cán dài 20,3cm, rộng nhất là 11cm, tại phần tiếp giáp giữa cán và lưỡi cuốc có bám dính nhiều vết màu nâu đỏ đã khô nghi là máu;

- 01 (một) chiếc mũ vải, dạng mũ lưỡi trai, màu xanh dương, phía trước có thêu "I (hình trái tim) BOY" màu đỏ, mũ rộng khoảng 18cm, lưỡi trai dài 7 cm.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Sùng Khái C được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo;
- Người BC;
- ĐD bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- THA Tòa án 04;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Phi Long